

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRÌ - TP HÀ NỘI

-----***-----

Số: 53/2021/QĐST- DS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----***-----

Thanh trì, ngày 10 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 13; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm d khoản 1.4 Điều 1 phần II mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 81/2021/TLST- DS ngày 15 tháng 03 năm 2021, về việc: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2021 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn**: Ngân hàng TMCP Q

Trụ sở: Tầng 1 và Tầng 2 Tòa nhà S, số 111A P, phường B, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: ông Hàn Ngọc V- Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Tử K, ông Vũ Văn T, ông Lý Quốc V (theo Giấy ủy quyền số 08700.21 ngày 05/4/2021).

Địa chỉ liên hệ: Tầng 6, tòa nhà C, số 16 P, H, Hà Nội.

- **Bị đơn**: Anh Đinh Bá K, sinh năm 1984.

Chị Bùi Thị Phương D, sinh năm 1984

Cùng địa chỉ: thôn V, xã V, huyện T, thành phố Hà Nội.

-**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan**:

Ông Bùi T, sinh năm 1957

Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1956

Anh Bùi Mạnh D, sinh năm 1985

Cháu Bùi Gia H, sinh năm 2011

Bùi Gia P, sinh năm 2013

(Cháu H và cháu P do anh D là người giám hộ).

Cùng địa chỉ: Số 19, ngách 42, ngõ 58, phố T, tổ 30A, phường T, quận H, Hà Nội.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các đương sự cùng thống nhất xác nhận:

Anh Đinh Bá K và chị Bùi Thị Phương D còn nợ Ngân hàng TMCP Q theo Hợp đồng tín dụng (cho vay tiêu dùng) số: 5.1238.16.886 ngày 28/10/2016 và Hợp đồng tín dụng (cho vay tiêu dùng) số: 5.1287.16.886; số 5.1287.16.886 ngày 28/10/2016 tính đến ngày 28/4/2021 là:

- Nợ gốc: 611.126.661 đồng;

- Lãi trong hạn: 53.127.224 đồng;

- Lãi quá hạn: 79.447.606 đồng;

Tổng số tiền là: 743.701.491 đồng (Bảy trăm bốn mươi ba triệu, bảy trăm linh một nghìn, bốn trăm chín mươi một đồng).

Cụ thể:

Hợp đồng tín dụng (cho vay tiêu dùng) số: 5.1238.16.886 ngày 28/10/2016:
Nợ gốc: 591.280.000 đồng; Lãi trong hạn: 38.863.274 đồng; Lãi quá hạn: 56.889.335 đồng; Tổng cộng: 687.032.609 đồng

Hợp đồng tín dụng (cho vay tiêu dùng) số: 5.1287.16.886 ngày 28/10/2016; Nợ gốc: 19.846.661 đồng; Lãi trong hạn: 14.263.950 đồng; Lãi quá hạn: 22.558.271 đồng; Tổng cộng: 56.668.882 đồng.

Các bên đương sự thống nhất phương thức thanh toán trả nợ như sau:

1. Anh Đinh Bá K, chị Bùi Thị Phương D có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP Q toàn bộ số tiền nợ phát sinh theo Hợp đồng tín dụng (cho vay tiêu dùng) số: 5.1238.16.886 ngày 28/10/2016; Hợp đồng tín dụng (cho vay tiêu dùng) số: 5.1287.16.886 ngày 28/10/2016; Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 5.1238.16.886 và số 5.1287.16.886 ngày 28/10/2016 tính đến ngày 28/04/2021 là:

- Nợ gốc: 611.126.661 đồng;
- Lãi trong hạn: 53.127.224 đồng;
- Lãi quá hạn: 79.447.606 đồng;

Tổng số tiền là: 743.701.491 đồng (Bảy trăm bốn mươi ba triệu, bảy trăm linh một nghìn, bốn trăm chín mươi một đồng)chậm nhất vào ngày 30/7/2021.

2. Anh Đinh Bá K và chị Bùi Thị Phương D tiếp tục trả cho Ngân hàng TMCP Q các khoản lãi, lãi quá hạn phát sinh theo đúng quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký và theo quy định của pháp luật kể từ ngày 29/04/2021 cho đến ngày anh Đinh Bá K và chị Bùi Thị Phương D thanh toán toàn bộ khoản vay cho Ngân hàng.

3. Trường hợp anh K và chị D không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ với Ngân hàng TMCP Q, Ngân hàng TMCP Q được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp cho khoản vay để xử lý, thu hồi nợ, cụ thể tài sản là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 15-N01 tờ bản đồ số 00, địa chỉ thửa đất: Đ, phường T, quận H, TP Hà Nội, diện tích 93,7 m², hình thức sử dụng: riêng 93,7 m², chung: không m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ 638235, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận QSDĐ Hồ sơ gốc số: 03143/1084/QHM do Ủy ban nhân dân Quận Hoàng Mai, TP Hà Nội cấp ngày 01/06/2007 cho ông Bùi T và bà Nguyễn Thị V theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng: 04725.16, quyền số 10TP/CC-SCC/HĐGD được ký giữa ông Bùi T, bà Nguyễn Thị V và Ngân hàng TMCP Q do bà Phan Thị Thu H làm đại diện. Tài sản thế chấp được đăng ký giao dịch đảm bảo

tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội – Chi nhánh quận Hoàng Mai ngày 27/10/2016.

4. Trường hợp số tiền thu hồi được từ việc phát mại tài sản đảm bảo nêu trên không đủ để thanh toán cho toàn bộ nghĩa vụ nợ của anh K, chị D thì Ngân hàng TMCP Q có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản khác và nguồn thu nhập hợp pháp của anh K, chị D để thanh toán toàn bộ nghĩa vụ nợ cho Ngân hàng TMCP Q.

5. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

IV. Về án phí:

Anh Đinh Bá K và chị Bùi Thị Phương D phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là **16.874.029 đồng**(Mười sáu triệu, tám trăm bảy mươi tư nghìn, không trăm hai mươi chín đồng).

Hoàn trả lại Ngân hàng TMCP Q số tiền là 18.600.000 đồng (Mười tám triệu, sáu trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2017/0009476 ngày 09/3/2021 của Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì - Thành phố Hà Nội.

V. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Huyện Thanh Trì;
- Thi hành án dân sự H. Thanh Trì;
- Lưu hồ sơ + Văn phòng.

THẨM PHÁN

Lê Huyền Thu